TẬP ĐOÀN SÔNG ĐÀ **CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01 TB/CT-HĐQT *V/v: Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012*	*Hà nội, ngày 21 tháng 5 năm 2012*

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 7

Công ty cổ phần Sông Đà 7 (Mã chứng khoán **SD7**)

Giấy phép kinh doanh số 5400105091 đăng ký lần đầu ngày 29/12/2005, thay đổi lần thứ 10 ngày 05/05/2011.

Trụ sở chính: Thị trấn Ít Ong- huyện Mường La- tỉnh Sơn La (Điện thoại:0223.831.937; Fax: 0223.831.835)

Văn phòng đại diện tại Hà Nội: Tầng 7 - Khu B - Tòa nhà HH4 - Đường Phạm Hùng - Huyện Từ Liêm - Thành Phố Hà Nội (Điện thoại: 04.3787.8230 – 04.378738231; Fax: 0437878229).

Website: http://www.songda7.com.vn; Email: songda7.sd@gmail.com

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 7 trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông tới dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012:

2. Thời gian: 8h00 ngày 12 tháng 6 năm 2012

3. Địa điểm: Khách sạn Hương Sen, Thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

4. Nội dung Đại hội:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2011 và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2011;
- Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2011;
- Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2011 của Ban Kiểm soát.;
- Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2011 và dự toán năm 2012;
- Một số nội dung khác liên quan đến thẩm quyền của ĐHCĐ.

5. Thành phần tham dự:

- Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty;
- Các thành viên Ban kiểm soát Công ty;
- Tất cả các cổ đông đang sở hữu mã chứng khoán **SD7** có tên trong danh sách được chốt vào ngày đăng ký cuối cùng 23/02/2012;

6. Xác nhận tham dự Đại hội: Đề nghị Quý cổ đông xác nhận việc tham dự Đại hội trước ngày 12/6/2012. Quý cổ đông điền đầy đủ thông tin vào giấy đăng ký, gửi giấy

đăng ký và giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền) trực tiếp qua đường bưu điện hoặc theo địa chỉ của Văn phòng đại diện Công ty tại Hà Nội hoặc Fax qua số máy : 04 37878229. Quý cổ đông cần liên hệ với Công ty, liên lạc với ông Nguyễn Thanh Tú – Thư ký HĐQT Công ty theo số máy: 04.3787.8230 – 04.3787.8231; DĐ: 0986046594.

*** Lưu ý:** Trường hợp Quý cổ đông vì lý do nào đó mà không trực tiếp tham dự Đại hội được, Quý cổ đông có thể tham dự bằng cách đánh dấu vào phiếu biểu quyết các vấn đề và gửi phiếu biểu quyết bằng thư bảo đảm về cho Hội đồng quản trị Công ty chậm nhất 01 ngày trước ngày khai mạc phiên họp Đại hội.

7. Tài liệu phục vụ ĐHĐCĐ: Quý cổ đông có nhu cầu về tài liệu, xin liên hệ trực tiếp tại Văn phòng đại diện Công ty tại Hà Nội hoặc download trên Website: http://www.songda7.com.vn.

Cổ đông tham dự Đại hội vui lòng mang theo CMTND hoặc hộ chiếu; đối với trường hợp uỷ quyền, đề nghị mang theo Giấy uỷ quyền (bản gốc) để thuận tiện cho việc kiểm tra tư cách cổ đông./.

Trân trọng thông báo tới Quý cổ đông!

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

SĐKKD:5400105091-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7
H.MƯỜNG LA-T.SƠN LA

Nguyễn Thông Hoa

Ghi chú: Mọi chi phí đi lại và ăn ở do cổ đông tự trang trải.

SĐKKD:5400
CÔN
CỔ P
SÔNG
H.MƯỜNG LA

TẬP ĐOÀN SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 7

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2012

THƯ NGỎ
Của Hội đồng quản trị Công ty

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 7

Năm 2011 là năm nền kinh tế có nhiều biến động, chính sách thắt chặt tín dụng của nhà nước, lãi suất ngân hàng liên tục biến động, lạm phát và trượt giá ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Sông Đà 7. Mặc dù Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nhưng với tinh thần khắc phục khó khăn, lao động sáng tạo của tập thể Ban lãnh đạo và người lao động Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế mà Đại hội đồng cổ đông năm 2011 đã đề ra.

Thay mặt Ban lãnh đạo Công ty, Hội đồng quản trị trân trọng cảm ơn những đóng góp quý báu của Quý cổ đông vào sự thành công của Công ty trong năm 2011.

Với huy vọng năm 2012, Quý cổ đông sẽ đóng góp nhiều hơn nữa cho sự phát triển của Công ty. Hội đồng quản trị trân trọng kính mời Quý cổ đông giành sự ưu tiên đặc biệt cho Công ty bằng việc đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.

Nếu vì một lý do nào đó Quý cổ đông không đến dự họp được, hãy tin tưởng ủy quyền việc dự họp cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Thành viên Hội đồng quản trị hoặc gửi phiếu biểu quyết. Nếu được ủy quyền, với tinh thần trách nhiệm cao, chúng tôi sẽ thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Nếu Quý cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Thành viên Hội đồng quản trị dự họp Đại hội đồng cổ đông xin vui lòng ghi đầy đủ nội dung vào giấy ủy quyền kèm theo thư ngỏ này; Giấy ủy quyền được Fax về văn phòng đại diện của Công ty theo số máy Fax: 04.3787.8229 hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ Công ty trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông./.

Xin trân trọng cảm ơn !

Địa chỉ văn phòng đại diện Công ty:
Công ty cổ phần Sông Đà 7
Tầng 7, Khu B,Tòa nhà HH4
Đường Phạm Hùng, Huyện Từ Liêm
Thành phố Hà Nội.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

SĐKKD:5400105091-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7
H.MƯỜNG LA-T.SƠN LA

Nguyễn Thông Hoa

TẬP ĐOÀN SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7

Thời gian đại hội: 8h00 ngày 12 tháng 6 năm 2012

Địa điểm: Khách sạn Hương Sen, Thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

TT	Nội dung	Thời gian	Điều hành
1	Văn nghệ, đón tiếp đại biểu.	7h30 -8h00	Ban tổ chức
2	Khai mạc Đại hội, công bố Thông báo mời họp ĐHĐCĐ.	8h00 - 8h20	Ban tổ chức
3	- Thông qua quy chế làm việc của Đại hội. - Thông qua nguyên tắc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội.	8h20 - 8h30	Ban tổ chức
4	- Giới thiệu và Bầu đoàn chủ tịch, thư ký đại hội. - Giới thiệu và Bầu ban thẩm tra tư cách Cổ đông, ban Kiểm phiếu.	8h30 - 8h45	Ban tổ chức
5	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông.	8h45 - 8h55	Ban thẩm tra tư cách cổ đông
6	Báo cáo của HĐQT về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2011 & trình phương hướng, nhiệm vụ năm 2012.	8h55 - 9h15	Đoàn chủ tịch
7	Báo cáo tài chính năm 2011& trình phương án phân phối lợi nhuận.	9h15 -9h30	Đoàn chủ tịch
8	Báo cáo thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2011, Trình phương án trả thù lao năm 2012.	9h30 - 9h40	Đoàn chủ tịch
9	Báo cáo hoạt động và thẩm định năm 2011 của Ban kiểm soát.	9h40 - 10h	Ban Kiểm soát
10	Báo cáo bầu bổ sung thành viên HĐQT.	10h – 10h20	Đoàn chủ tịch
11	Thảo luận, giải đáp thắc mắc của Cổ đông.	10h20-10h40	Đoàn chủ tịch
12	Đại hội biểu quyết thông qua các vấn đề từ mục 6 đến mục 10 và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ.	10h40-11h00	Ban tổ chức
13	Đại hội nghỉ giải lao, văn nghệ.	11h00-11h15	Ban tổ chức
14	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết.	11h15-11h25	Ban Kiểm phiếu
15	Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.	11h25- 11h45	Đoàn thư ký
16	Bế mạc Đại hội.	11h45- 12h	Ban tổ chức

TẬP ĐOÀN SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 7

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/BC-HĐQT-SĐ7

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2012

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD, THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2011 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2012

***Kính gửi*: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7**

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo công tác quản lý, kinh doanh, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2011 và kế hoạch SXKD năm 2012 như sau:

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2011.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 trong bối cảnh nền nền kinh tế có nhiều biến động, chính sách thắt chặt tín dụng của nhà nước, lãi suất ngân hàng liên tục biến động, lạm phát và trượt giá ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Sông Đà 7. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 7 đã từng bước xây dựng các biện pháp cụ thể và tập trung chỉ đạo tổ chức sản xuất, huy động tối đa nguồn lực để triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011.

Mặc dù Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nhưng với tinh thần khắc phục khó khăn, lao động sáng tạo của tập thể Ban lãnh đạo và người lao động, cùng với sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Đảng và các cấp chính quyền, đặc biệt là Tập đoàn Sông Đà. Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế mà Đại hội đồng cổ đông năm 2011 đã đề ra, cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH SXKD NĂM 2011.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu.

1.1. Các chỉ tiêu kinh tế tài chính năm 2011 (toàn tổ hợp Sông Đà 7)

TT	Các chỉ tiêu	ĐV	KH 2011	TH 2011	*% Thực hiện*
1	**Tổng giá trị SXKD**	**10^9 đ**	**1.426,7**	**1.339,3**	94%
-	Giá trị xây lắp	10^9 đ	903,9	811	90%

-	Giá trị SXCN và kinh doanh khác	10^9 đ	462,8	528,3	114%
-	Nhà ở và dịch vụ	10^9 đ	60		0%
2	Doanh thu	10^9 đ	1.275	1.210	95%
3	Tổng chí phí	10^9 đ	1.212,9	1.182	97%
4	Lợi nhuận trước thuế	10^9 đ	62,1	27,86	45%
5	Nộp ngân sách	10^9 đ	53,3	33,3	62%
6	Vốn chủ sở hữu	10^9 đ	952,0	362,7	38%
7	Vốn điều lệ	10^9 đ			
8	Tổng tài sản	10^9 đ	2.850	2.227	78%
9	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận/doanh thu)	%	4,9	2,41	49%
-	ROE – Thu nhập trên vốn chủ sở hữu	%	5,9	7,56	128%
-	ROA – Thu nhập trên tổng tài sản	%	2	1,2	60%
10	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,99	4,8	241%
11	Đầu tư	10^9 đ	966,3	353,1	37%
-	Đầu tư mở rộng SXKD	10^9 đ	799,9	282	35%
-	Đầu tư thiết bị thi công	10^9 đ	55,8	31,7	57%
-	Đầu tư tài chính	10^9 đ	110,6	39,4	36%

1.2. Các chỉ tiêu kinh tế tài chính TH năm 2011 (Công ty mẹ)

TT	Các chỉ tiêu	ĐV	KH 2011	TH 2011	*% Thực hiện*
1	**Tổng giá trị SXKD**	**10^9 đ**	**666,5**	**788,2**	118%
-	Giá trị xây lắp	10^9 đ	616,5	693,9	113%
-	Giá trị SXCN và kinh doanh	10^9 đ	50,0	94,3	189%

	khác				
2	Doanh thu	10^9 đ	605,0	741	122%
3	Tổng chí phí	10^9 đ	565,5	731	129%
4	Lợi nhuận trước thuế	10^9 đ	33,1	10,1	31%
5	Nộp ngân sách	10^9 đ	6,3	8,3	132%
6	Vốn chủ sở hữu	10^9 đ	362,0	338,5	94%
7	Vốn điều lệ	10^9 đ	180	90	50%
8	Tổng tài sản	10^9 đ	920	1.116,1	121%
9	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận/doanh thu)	%	6,3	1,53	24%
-	ROE – Thu nhập trên vốn chủ sở hữu	%	10,2	3,0	29%
-	ROA – Thu nhập trên tổng tài sản	%	4	1	25%
10	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,5	2,3	153%
11	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	15	14	93%
12	Đầu tư	10^9 đ	106,0	31,8	30%
-	Đầu tư mở rộng SXKD	10^9 đ	26,3	6,3	24%
-	Đầu tư tài chính	10^9 đ	79,7	25,5	32%

2. Phân tích các nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2011 (Công ty mẹ).

- Chủ đầu tư không có vốn để thanh toán dẫn đến dư vay vốn lưu động bình quân của đơn vị tăng 40 tỷ đồng làm chi phí lãi vay năm 2011 tăng 5,6 tỷ đồng, giảm lợi nhuận tương ứng 5,6 tỷ đồng;

- Lãi suất cho vay tăng cao (trên 20%) trong khi kế hoạch sản xuất kinh doanh năm dự kiến mức lãi suất 14% làm tăng chi phí lãi vay thêm 22 tỷ đồng, giảm lợi nhuận tương ứng 22 tỷ đồng;

- Do biến động thị trường chứng khoán không thuận lợi, đơn vị không thực hiện được kế hoạch huy động vốn điều lệ dẫn đến việc phải bổ sung bằng vốn vay làm tăng chi phí lãi vay 3,2 tỷ đồng, giảm lợi nhuận tương ứng 3,2 tỷ đồng. Bên cạnh đó, đơn vị phải trích lập dự phòng đối với khoản đầu tư vào Công ty con (Công ty cổ phần Sông Đà 8) số tiền 5,08 tỷ đồng làm giảm lợi nhuận tương ứng 5,08 tỷ đồng.

- Công ty đã sử dụng nguồn thặng dư vốn cổ phần để đầu tư một số dự án thủy điện: 160,7 tỷ đồng, dự án nhà ở An Khánh: 88,7 tỷ đồng nên phải huy động vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh từ các tổ chức tín dụng. Do vậy chi phí lãi vay tăng cao dẫn đến giảm hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, lợi nhuận thấp.

3. Tình hình thi công tại các công trình:

3.1. Các công trình do Công ty thi công:

- Công trình thủy điện Sơn La: Tổng khối lượng đổ bê tông: 65.746 m3/KHN: 50.000 m3 đạt 131,5% KHN; Sản xuất đá dăm, cát nhân tạo: 167.880 m3/KHN: 58.780 m3 đạt 285,6% KHN.

- Công trình thủy điện Nậm Chiến: Tổng khối lượng đổ bê tông: 38.657 m3/KHN: 80.800 m3 đạt 47,8% KHN.

- Công trình thủy điện Lai Châu: Tổng khối lượng đổ bê tông: 19.299 m3/KHN: 75.757 m3 đạt 25,5% KHN; Khối lượng sản xuất đá dăm: 97.860 m3/KHN: 105.800 m3 đạt 92,5% KHN; Khối lượng sản xuất cát nghiền: 45.070 m3/KHN: 39.000 m3 đạt 115,6% KHN.

- Công trình thủy điện Bản Chát: Tổng khối lượng đổ bê tông: 30.895 m3/KHN: 60.000 m3 đạt 51,5% KHN.

- Khu đô thị Xuân Phương: Hoàn thiện và bàn giao các hạng mục theo hợp đồng cho chủ đầu tư.

- Khu đô thị Vườn Cam: Hoàn thành hạng mục Nhà điều hành và tiếp tục thi công hạng mục Cổng chào theo tiến độ đã thỏa thuận với chủ đầu tư.

3.2. Các dự án đầu tư:

a. Dự án thủy điện Yantansien:

- Giá trị đầu tư năm 2011: 124,6 tỷ đồng/KHN: 131,7 tỷ đồng, đạt 94,6% KHN.

- Đã hoàn thành thỏa thuận điểm đấu nối xuất tuyến tại TBA 110 KV Suối Vàng, mặt bằng các móng cột tại huyện Lạc Dương đã đền bù xong.

b. Dự án thủy điện Nậm He:

- Giá trị đầu tư năm 2011: 108,5 tỷ đồng/KHN: 238,7 tỷ đồng, đạt 45,4% KHN.

- Đã thực hiện xong công tác đấu thầu và cung cấp thiết bị cho dự án theo hợp đồng với nhà thầu ANDRITZ HYDRO (Ấn Độ).

c. Dự án thủy điện Sập Việt:

- Giá trị đầu tư năm 2011: 10,1 tỷ đồng/KHN: 135,0 tỷ đồng, đạt 7,5% KHN.

- Đã phê duyệt Thiết kế BVTC và Tổng dự toán, đã thi công một số hạng mục nhưng do khó khăn về vốn nên dự án tạm dừng thi công, tập trung vào hoàn thiện các thủ tục đầu tư.

d. Dự án mỏ đá tại xã Hợp Hòa và xã Cư Yên – Lương Sơn – Hòa Bình:

- Giá trị đầu tư năm 2011: 4,8 tỷ đồng/KHN: 58,5 tỷ đồng, đạt 8,2% KHN.

- Cơ bản đền bù xong cho các hộ dân thuộc tuyến đường vào mỏ, đã xong thiết kế BVTC 2,2 km đường vào mỏ.

e. Các dự án: thủy điện Tiên Thành – Cao Bằng, Thủy điện Nậm Thi 1,2; Thủy điện Nậm Sì Lường 3 & Nậm Sì Lường 4 đều phải tạm dừng thi công do thiếu vốn.

f. Dự án trung tâm thương mại, dịch vụ và nhà ở cao cấp An Khánh – Hoài Đức – Hà Nội: Đang xúc tiến hoàn thành các thủ tục pháp lý với các sở ban ngành TP Hà Nội.

g. Dự án khu nhà vườn sinh thái nông nghiệp công nghệ cao Đồng Quang – Quốc Oai – Hà Nội và Dự án khu đô thị Đồng Quang – Quốc Oai – Hà Nội: Đang chờ quy hoạch phân khu nên chưa thể triển khai.

4. Tình hình hoạt động của HĐQT Công ty năm 2011.

- Định kỳ mỗi quý HĐQT tiến hành họp một lần để kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD và bàn các biện pháp tổ chức thực hiện cho quý sau. Phê duyệt kế hoạch SXKD hàng quý, xây dựng kế hoạch năm và định hướng dài hạn;
- Ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định, văn bản, phê duyệt các quy định, quy chế để chỉ đạo thực hiện SXKD. Bao gồm 14 quyết định, 91 Nghị quyết và nhiều văn bản khác;
- Kiểm tra việc duy trì áp dụng điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ đã ban hành và tiếp tục chỉ đạo xây dựng, sửa đổi bổ sung kịp thời phù hợp với pháp luật;
- Các văn bản do HĐQT ban hành đều đúng thẩm quyền, được thông qua các thành viên HĐQT bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản hoặc tại các phiên họp thường kỳ;
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty;
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT;
- Tổ chức sắp xếp lại bộ máy điều hành của Công ty ngày càng hoàn thiện hơn với đội ngũ cán bộ kế cận trẻ, khoẻ, có chuyên môn tốt nhanh chóng đổi mới thích nghi với điều kiện kinh tế thị trường và mô hình quản lý công ty cổ phần;
- Chỉ đạo, giám sát chặt chẽ mọi hoạt động của Ban Tổng giám đốc, các phòng ban trong việc thực hiện các quy định của pháp luật và quyết định của HĐQT;
- Tham gia các cuộc họp giao ban, kiểm điểm của Ban Tổng giám đốc;
- Thường xuyên tham khảo ý kiến Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và được HĐQT nhất trí cao trước khi đưa ra các quyết định.

B. NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2012.

I. Các chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch SXKD năm 2012:

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KẾ HOẠCH NĂM 2012	
			TỔ HỢP	CÔNG TY MẸ
A	**KẾ HOẠCH SXKD**			
I	**Tổng giá trị SXKD**	**10^6 đ**	**1.212.000**	**877.670**
1	Giá trị xây lắp	10^6 đ	815.800	757.670
2	Giá trị sản phẩm CN và PVXL	10^6 đ	271.200	
3	Giá trị Kinh doanh khác	10^6 đ	125.000	120.000

II	**Kế hoạch tài chính**	**10^6 đ**		
1	Doanh thu	10^6 đ	1.090.000	765.000
2	Tổng chí phí	10^6 đ	1.052.500	744.400
3	Lợi nhuận			
-	Lợi nhuận trước thuế	10^6 đ	37.500	20.600
-	Lợi nhuận sau thuế	10^6 đ	28.200	15.500
4	Nộp ngân sách	10^6 đ	50.000	13.980
5	Vốn chủ sở hữu	10^6 đ	368.800	351.700
6	Vốn điều lệ	10^6 đ		180.000
7	Tổng tài sản	10^6 đ	2.202.000	1.164.000
8	Tỷ suất lợi nhuận			
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận/doanh thu)	%	3,4	2,7
-	ROE – Thu nhập trên vốn chủ sở hữu	%	7,6	4,4
-	ROA – Thu nhập trên tổng tài sản	%	1,3	1,3
9	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần		2,2
10	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%		12
B	**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ**	**10^6 đ**	**321.900**	**65.400**
1	Đầu tư mở rộng SXKD	10^6 đ	234.500	
2	Đầu tư thiết bị thi công	10^6 đ	18.000	
3	Góp vốn vào Công ty cổ phần	10^6 đ	69.400	65.400

II. Mục tiêu, tiến độ tại các công trình, dự án năm 2012.

1. Các công trình công ty thi công:

a. Công trình thủy điện Nậm Chiến:

Hoàn thành thi công thân đập vai trái và đập tràn tháng 6/2012. Tổng khối lượng bê tông: 30.178 m^3.

b. Công trình thủy điện lai Châu:

- Thi công bê tông thân cống hạ lưu giai đoạn 1&2 (Bao gồm cả bê tông đúc sẵn): 38.557 m^3. Bê tông CVC trên đỉnh cống thượng lưu: 15.000 m^3; Bê tông san phẳng CĐ 205m CNN số 1,2: 5.400 m^3; Bê tông hành lang ngang cao trình 233: 1.200 m^3.
- Sản xuất đá dăm và cát nghiền: Khối lượng sản xuất đá dăm và cát nghiền cho CVC: 78.000 m^3. Khối lượng sản xuất đá dăm và cát nghiền cho RCC: 440.000 m^3.

c. Công trình thủy điện Bản Chát:

Hoàn thành công tác thi công đập tràn vào tháng 7/2012. Tổng khối lượng bê tông: 52.984 m^3.

2. Các dự án đầu tư:

a. Dự án thủy điện YanTansien – Lâm Đồng:
Phát điện vào quý IV/2012.
b. Dự án thủy điện Nậm He – Điện Biên:
Phát điện quý IV năm 2012.
c. Dự án thủy điện Sập Việt: Tạm dừng công tác thi công, tập trung GPMB và hoàn thiện các thủ tục pháp lý. Làm việc với các ngân hàng để ký kết hợp đồng vay vốn cho dự án.
d. Dự án thủy điện Thiên Thành – Cao Bằng, Thủy điện Nậm Thi 1,2; Nậm Sì Lường 4 & Nậm Sì Lường 3: Tạm dừng thi công, tập trung giải quyết các thủ tục pháp lý; Tìm đối tác có nhu cầu và chuyển nhượng lại dự án.
e. Dự án mỏ đá tại xã Hợp Hòa và xã Cư Yên – Lương Sơn – Hòa Bình: Xong xây dựng cơ bản mỏ, bóc phủ khai thác từ quý III/2012.
f. Dự án trung tâm thương mại, dịch vụ và nhà ở cao cấp An Khánh – Hoài Đức – Hà Nội: Hoàn thành các thủ tục pháp lý; Lập và phê duyệt dự án đầu tư công trình kiến trúc; Xong thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán công trình.
g. Dự án khu nhà vườn sinh thái nông nghiệp công nghệ cao Đồng Quang – Quốc Oai – Hà Nội; Dự án KĐT Đồng Quang – Quốc Oai – Hà Nội: Bám sát tình hình triển khai quy hoạch phân khu, làm việc với các cơ quan chức năng của UBND TP Hà Nội để điều chỉnh dự án theo quy hoạch mới.

III. Một số biện pháp chính để triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2012.

1. Giải pháp về công tác tổ chức và phát triển doanh nghiệp

- Tiếp tục xây dựng các đề án về tổ chức, sắp xếp đổi mới doanh nghiệp (Từ Công ty mẹ đến các thành viên trong tổ hợp) để bộ máy gọn nhẹ đủ năng lực tổ chức đảm nhận thi công các công trình trọng điểm và các nghành nghề thế mạnh của Công ty.

- Sắp xếp lại bộ máy tổ chức của các công ty con, xem xét đánh giá những Công ty có quy mô sản xuất nhỏ, năng lực quản lý yếu kém; những Công ty, chi nhánh có tính chất công việc như nhau nằm trên cùng một địa bàn để sáp nhập vào nhau nhằm tăng cường hiệu quả SXKD của toàn Công ty.

- Duy trì công tác sắp xếp, định biên đội ngũ làm công tác gián tiếp (Từ Công ty mẹ đến các đơn vị thành viên). Giải thể, sáp nhập một số đơn vị có quy mô nhỏ, không có hiệu quả để giảm đầu mối tổ chức sản xuất qua đó giảm số lượng cán bộ gián tiếp. Thực hiện chuyển đổi một số Công ty TNHH một thành viên thành chi nhánh trực thuộc.

- Luân chuyển cán bộ lãnh đạo của các vị trí cho phù hợp với khả năng và tình hình nhiệm vụ, theo điều kiện thực tế công việc.

2. Giải pháp về điều hành sản xuất

- Cân đối năng lực, bố trí hợp lý sản xuất phù hợp với năng lực đảm bảo hoàn thành mục tiêu, tiến độ tại Nậm Chiến, Lai Châu, Bản Chát và các công trình khác.

- Xây dựng mối quan hệ giữa Công ty với người đại diện phần vốn của Công ty tại các doanh nghiệp đảm bảo tính chủ động và tự chịu trách nhiệm.

3. Giải pháp về đầu tư

- Tăng cường công tác quản lý vốn đầu tư vào các Công ty con, một số các dự án đưa về Công ty mẹ quản lý.

- Cơ cấu lại các nguồn lực, tập trung cho những dự án, công trình có tính chất trọng điểm, theo nghành nghề truyền thống của công ty như: thủy điện và sản xuất VLXD. Trước mắt ưu tiên điều chuyển các nguồn vốn để tập trung đầu tư đưa vào vận hành dự án TĐ Yan Tann Sien và TĐ Nậm He trong năm 2012. Ưu tiên số 1 là dự án thủy điện Yan Tann Sien.

- Đẩy mạnh thực hiện việc đánh giá hiệu quả đầu tư, xây dựng các phương án kinh doanh đối với các Dự án đầu tư BĐS.

- Thực hiện triển khai đầu tư tại các dự án đảm bảo đúng tiến độ, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện đầu tư.

- Thực hiện thoái vốn, bán phần vốn đối với các dự án hiệu quả thấp, không thuộc ngành nghề kinh doanh chính của Công ty, không có nhu cầu sử dụng hoặc không đóng góp vào giá trị SXKD và sức mạnh của tổ hợp Sông Đà 7.

4. Giải pháp về kinh tế, kế hoạch

- Chú trọng công tác dự toán và thanh toán, đặc biệt tại Nậm Chiến, Lai Châu, Bản Chát và quyết toán các công trình đã thi công xong như: Sơn La, Tuyên Quang, Hố Hô, Sử Pán.

- Xây dựng biện pháp cụ thể để tăng cường công tác thu hồi vốn, công nợ nhằm tăng nhanh vòng quay của vốn, giảm lãi vay, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Thực hiện việc phân tích hoạt động kinh tế theo định kỳ có chất lượng, phản ánh đúng thực trạng kinh tế của đơn vị.

- Tìm kiếm công việc, tham gia công tác tiếp thị đấu thầu các công trình khi có điều kiện, đảm bảo việc làm, tăng doanh thu và thu nhập cho đơn vị.

- Kết hợp các đơn vị khác tham gia công tác hoàn thiện định mức đơn giá tại các công trình được chỉ định thầu.

5. Giải pháp về tài chính, tín dụng

- Làm việc với các tổ chức tín dụng để tìm kiếm nguồn vốn cho các dự án đầu tư chưa bố trí được nguồn vốn như thủy điện Sập Việt. Làm việc với với Ngân hàng BIDV Lâm Đồng để tiếp tục giải ngân vốn vay phục vụ thủy điện Yantansien.

- Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc, bán các khoản đầu tư không thuộc ngành nghề chủ chốt của Công ty, hiệu quả thấp theo nghị quyết của HĐQT.

- Cân đối các nguồn vốn để đảm bảo cung ứng kịp thời vốn cho hoạt động SXKD và góp vốn kịp thời để đầu tư dự án thủy điện Yantansien, Nậm He phát điện đúng tiến độ.

- Theo dõi diễn biến của thị trường chứng khoán để thực hiện tăng vốn điều lệ Công ty nhằm đảm bảo vốn cho đầu tư và SXKD.

- Quản lý chặt chẽ các chi phí đặc biệt là chi phí quản lý của các đơn vị trong tổ hợp.

6. Giải pháp tăng cường công tác thiết kế, quản lý kỹ thuật, chất lượng, đảm bảo an toàn trong lao động.

- Đôn đốc TKKT, TKBVTC đáp ứng yêu cầu tiến độ thi công tại các công trình, đặc biệt tại Bản Chát, Lai Châu, Nậm Chiến.

- Thực hiện nghiêm túc việc lập, thoả thuận BPTC trước khi thi công đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

- Tăng cường kiểm tra kiểm soát đảm bảo chất lượng sản phẩm, đi đôi với thực hiện công tác an toàn lao động.

7. Các giải pháp khác

- Có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo quy hoạch đội ngũ cán bộ, công nhân nhằm đáp ứng tốc độ tăng trưởng, mở rộng SXKD của Công ty; nâng cao năng suất, chất lượng lao động.

- Tổ chức tốt việc cung cấp, dự trữ vật tư chủ yếu phục vụ thi công xây lắp.

- Tăng cường công tác quản lý cơ giới: thực hiện nghiêm quy trình vận hành và chế độ bảo dưỡng, sửa chữa xe máy. Điều chuyển nội bộ phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của các đơn vị để giảm mức đầu tư.

- Tăng cường công tác quản lý vật tư, giảm thiểu hao phí, nâng cao ý thức tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu.

- Tăng cường các hoạt động đoàn thể, nâng cao vai trò của các tổ chức đoàn thể trong Công ty nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV.

- Quan tâm giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách.

Trong năm 2011 tuy có những khó khăn nhất định song Công ty CP Sông Đà 7 dưới sự lãnh đạo của Đảng uỷ, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và sự quan tâm của Tập đoàn Sông Đà; Công ty cổ phần Sông Đà 7 đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế tài chính mà Đại hội đồng cổ đông và Tập đoàn Sông Đà đã giao, tạo tiền đề vững chắc để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2012.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 7. Rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của Đại hội về bản báo cáo trên, nhằm hoàn thiện hơn nữa trong công tác điều hành SXKD năm 2012 và các năm tiếp theo của Công ty.

Trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

SĐKKD:5400105091-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7
H.MƯỜNG LA-T.SƠN LA

Nguyễn Thông Hoa

Nơi nhận:
- *Như kính gửi;*
- *Thành viên HĐQT (t/b);*
- *Thành viên BKS;*
- *Lưu VP/HĐQT.*

TẬP ĐOÀN SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2012

BÁO CÁO
TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ CHIA CỔ TỨC NĂM 2011

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7**

Căn cứ :

- Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7;
- Báo cáo kiểm toán số 63/2012/BC.TC-AASC.KT3 ngày 22/02/2012 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC).

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 7 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2012 Báo cáo tài chính năm 2011, phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2011 như sau:

A. Báo cáo tài chính năm 2011 : *(Có bản Báo cáo kiểm toán số 63/2012/BC.TC-AASC.KT3 ngày 22/02/2012 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC) kèm theo).*

B. Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2011.

1. Lợi nhuận trước thuế:	10.100.611.899 đồng
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp:	0 đồng
3. Lợi nhuận sau thuế (1-2):	10.100.611.899 đồng
4. Trích lập các quỹ:	6.811.356.549 đồng
a. Quỹ dự phòng tài chính (3 x 5%):	505.030.595 đồng
b. Quỹ đầu tư phát triển (3 x 42,43%):	4.286.203.574 đồng
c. Quỹ khen thưởng, Phúc lợi (3 x 20%):	2.020.122.380 đồng
5. Lợi nhuận sau trích lập các quỹ (3-4):	3.289.255.350 đồng
6. Điều chỉnh giảm thuế TNDN phải nộp Năm 2009 theo biên bản thanh tra thuế.	515.399.829 đồng

7. Lợi nhuận sau thuế năm 2010 chưa chia: 8.795.344.821 đồng

8. Lợi nhuận chia cổ tức năm 2011 (5+6+7): 12.600.000.000 đồng

9. Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng

10. Tỷ lệ chia trả cổ tức bằng tiền 14%

C. Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2012.

Đề nghị Đại hội uỷ quyền cho Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát chủ động lựa chọn Công ty Kiểm toán được UBCK Nhà nước chấp thuận để thực hiện Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty.

Xin trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

SĐKKD:5400105091-CTCP CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7 H.MƯỜNG LA-T.SƠN LA

Nguyễn Thông Hoa

SĐKKD:5400 CÔN CỔ P SÔNG H.MƯỜNG LA-

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 02/ BC - BKS	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
	Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2012

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ THẨM ĐỊNH NĂM 2011

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Sông Đà 7;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động quản lý điều hành và sản xuất kinh doanh năm 2011 của công ty;

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định Điều lệ công ty, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 7 báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2012 kết quả giám sát công tác điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2011 như sau:

I. Kết quả hoạt động kiểm tra và giám sát năm 2011

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2011, hoạt động của Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện theo chương trình, kế hoạch đã lập: Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị (HĐQT) để tham gia góp ý hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ, các nghị quyết của HĐQT và việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên cũng như các vấn đề liên quan đến quản lý điều hành công ty. Ban kiểm soát thực hiện công tác định kỳ kiểm tra các Báo cáo tài chính tương ứng với các kỳ kết thúc và đã có báo cáo kết quả kiểm tra, kiểm soát cùng các đề xuất kiến nghị với HĐQT và Ban giám đốc để có biện pháp giải quyết trong quá trình tổ chức quản lý, điều hành hoạt động SXKD của công ty. Các kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát đã được HĐQT và Ban giám đốc ghi nhận và có biện pháp triển khai kịp thời.

Trong năm qua Ban kiểm soát chưa nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông (có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ công ty) có liên quan đến hoạt động quản lý điều hành và SXKD của công ty.

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm đã thực hiện kiểm soát theo đúng Điều lệ công ty, tuân thủ các quy định trong Luật Doanh nghiệp, song việc tổ chức và thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát còn có những hạn chế nhất định, nhưng nhìn chung với chức trách nhiệm vụ được giao Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Kết quả giám sát hoạt động của bộ máy điều hành và SXKD

2.1. Công tác giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban giám đóc công ty

Trong năm 2011, công tác quản lý và điều hành Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ quản lý khác về cơ bản đã thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

- Các phiên họp của HĐQT đều thực hiện đúng quy trình của pháp luật và Điều lệ công ty. Các cuộc họp HĐQT có số thành viên dự họp đảm bảo theo đúng quy định. Số

phiên họp của HĐQT đảm bảo tối thiểu mỗi quý 1 lần và nhiều phiên họp đột xuất để giải quyết việc cấp bách đáp ứng yêu cầu cho hoạt động SXKD với hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng với chức năng và quyền hạn, đều thể hiện định hướng chiến lược phát triển, nghị quyết của ĐHĐCĐ và Điều lệ công ty.

- Nghị quyết ĐHĐCĐ và nghị quyết HĐQT được Ban giám đốc công ty tổ chức triển khai cụ thể đối với từng phòng ban công ty, từng đơn vị, đồng thời tiến hành kiểm tra, giám sát chặt chẽ, sát sao, do vậy mọi vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện luôn được tháo gỡ và giải quyết kịp thời có hiệu quả.

- HĐQT và Ban giám đốc đã bám sát kế hoạch, tập trung chỉ đạo và chủ động việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2011 bằng mọi biện pháp cụ thể trong từng thời điểm, Công ty hoàn thành kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2011 về tất cả các chỉ tiêu giá trị sản lượng, doanh thu, ... tuy nhiên chỉ tiêu lợi nhuận không đạt kế hoạch, hoạt động SXKD có lãi mặc dù trong năm tình hình thị trường trong nước và thế giới có nhiều biến động xấu, tác động rất lớn đến hoạt động SXKD của các doanh nghiệp nói chung và của công ty nói riêng, song HĐQT và điều hành công ty đã cố gắng phấn đấu khắc phục mọi khó khăn, ổn định sản xuất, đảm bảo việc làm cho cán bộ công nhân viên với thu nhập tăng cao hơn so với năm trước.

- Trong năm 2011, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào và không xảy ra thiếu sót hay tồn tại nào trong công tác quản lý điều hành và hoạt động SXKD của công ty.

Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty năm 2011 của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty.

2.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: (*số liệu một số chỉ tiêu chính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán*)

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2011	Thực hiện năm 2011	Tỷ lệ hoàn thành (%)	So với TH năm 2010(%)
Giá trị SXKD	Tr.đ	666.500	788.200	118,25	91,0
Doanh thu	Tr.đ	605.000	741.190	122,51	89,5
Các khoản nộp Nhà nước	Tr.đ	6,3	8,3	131,74	62,7
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	33,1	10,1	30,5	27,9
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ		10,1		
Tỷ suất LNTT/Doanh thu	%	*6,3*	*1,4*	*22,2*	
Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	%		*11*		
Thu nhập BQ/1 CBCNV	Ng.đ	6,7	9,87	147,3	149,7
Thực hiện đầu tư	Tr.đ	106,0	31,8	30	
Tỷ lệ chia cổ tức	%				

2.3. Thực hiện các nội dung khác của Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2011

- Công ty đã thực hiện Phương án trả thù lao và quyết toán việc chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2011 (thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011).

- Công ty đã lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty (thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011).

3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2011

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2011, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ

và bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính 2011 của công ty đã đượoc kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán. Sau khi xem xét, thẩm tra Ban kiểm soát có nhận xét như sau

- Năm 2011, Công ty đã lập và trình bày báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành.Việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán, việc lựa chọn và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp và nhất quán, phù hợp với đặc điểm hoạt động SXKD và yêu cầu quản lý của công ty. Lập báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, năm phản ánh đầy đủ, trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của công ty trong năm.

- Ban kiểm soát hoàn toàn đồng ý với Báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán. Báo cáo tài chính năm 2011 đã phản ánh đầy đủ tình hình tài chính của công ty trong năm 2011

- Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2011 đã được Ban giám đốc và Phòng Tài chính kế toán lập. Ban kiểm soát xác định các số liệu tài chính đượoc đưa ra trong báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ là thể hiện trung thực, phản ánh đầy đủ tình hình tài chính hiện tại của công ty.

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty tại thời điểm 31/12/2011 (Báo cáo tài chính đã được kiểm toán):

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
I	**Tài sản ngắn hạn**	Ng.đ	**705.612.109.935**	**382.123.896.515**
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	Ng.đ	6.125.285.292	76.520.967.993
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn khác	Ng.đ	21.575.000.000	33.433.234.607
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	Ng.đ	507.085.619.292	268.028.311.632
4	Hàng tồn kho	Ng.đ	155.938.815.799	
5	Tài sản ngắn hạn khác	Ng.đ	14.887.389.552	4.141.382.283
II	**Tài sản dài hạn**	Ng.đ	**410.477.212.967**	**559.709.360.757**
1	Các khoản phải thu dài hạn	Ng.đ		
2	Tài sản cố định	Ng.đ	75.322.514.303	62.704.260.291
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	Ng.đ	332.394.313.764	496.390.571.732
4	Tài sản dài hạn khác	Ng.đ	2.760.384.900	614.528.734
	Tổng cộng tài sản	Ng.đ	**1.116.089.322.902**	**941.833.257.272**
I	Nợ phải trả	Ng.đ	**777.590.630.545**	**594.035.576.643**
1	Nợ ngắn hạn	Ng.đ	723.861.423.539	453.588.783.511
2	Nợ dài hạn	Ng.đ	53.729.207.006	140.446.793.132
II	Nguồn vốn chủ sở hữu	Ng.đ	**338.498.692.357**	**347.797.680.629**
1	Vốn chủ sở hữu	Ng.đ	338.498.692.357	347.797.680.629
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Ng.đ	90.000.000.000	90.000.000.000
	- Quỹ đầu tư phát triển	Ng.đ	30.463.242.343	25.175.719.026
	- Quỹ dự phòng tài chính	Ng.đ	5.786.106.925	4.023.599.153
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Ng.đ	19.411.356.549	35.760.375.910
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	Ng.đ		
	Tổng cộng nguồn vốn	Ng.đ	**1.116.089.322.902**	**941.833.257.272**

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán, Ban kiểm soát có một số nhận xét đánh giá như sau:

- Tổng tài sản của công ty (tương ứng với tổng nguồn vốn) tại ngày 31/12/2011 là 1.116,089 tỷ đồng, tăng 114,256 tỷ đồng so với cùng thời điểm năm 2010.

- Vốn chủ sở hữu của công ty tại ngày 31/12/2011 là 338,498 tỷ đồng, giảm 9,299 tỷ đồng so với đầu năm.

- Số phải thu của khách hàng tại ngày 31/12/2011 là 138,359 tỷ đồng *(tăng 68,895 tỷ đồng so với đầu năm)*, nhận thấy Công ty còn để khách hàng chiếm dụng vốn lớn, lãi vay tăng cao, làm giảm lợi nhuận của công ty.

- Hệ số nợ trên vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2011 là 8,63 lần *(vượt 2,87 lần so với hệ số nợ bình quân trong ngành)*; tuy nhiên hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu là 2,29 lần*(thấp hơn so vớii hệ số nợ bình quân trong ngành)*, các hệ số này tuy không cao nhưng giá trị đầu tư vào công ty con khá cao chứng tỏ công ty vẫn có những tiềm ẩn rủi ro về tài chính từ phía các công ty con ảnh hưởng đến.

Vốn điều lệ của Công ty hiện tại thời điểm 31/12/2011 là 90 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu 338,498 tỷ trong khi đó tài sản dài hạn là 410,477 tỷ đồng, vay và nợ dài hạn để đầu tư tài sản cố định là 53,7 tỷ đồng, như vậy theo cơ cấu vốn thì Công ty đã sử dụng cả vốn lưu động cho việc đầu tư TSCĐ và đầu tư tài chính dài hạn, vốn lưu động cho sản xuất kinh doanh chủ yếu dùng nguồn vốn vay để tạo ra giá trị sản lượng năm 2011 là 665 tỷ đồng, dẫn đến Công ty luôn gặp khó khăn trong việc cân đối vốn lưu động.

II. Nhận xét và kiến nghị

Mặc dù bị ảnh hưởng chung của nền kinh tế trong nước, lạm phát tăng cao, giá cả nguyên vật liệu đầu vào chính biến động, nguồn vốn huy động khan hiếm, lãi suất vay vốn tăng cao, chính sách thắt chặt chi tiêu kiềm chế lạm phát của Chính phủ, nhiều Chủ đầu tư thiếu vốn, một số công trình, dự án chậm triển khai,… các doanh nghiệp xây lắp nói chung và Công ty CP Sông Đà 7 nói riêng đều bị ảnh hưởng rất lớn trong việc thực hiện sản xuất kinh doanh, lợi nhuận thấp, không thu được vốn,..., nhưng kết quả hoạt động SXKD đạt được trong năm 2011đã cho thấy được sự nỗ lực phấn đấu của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV công ty. Tuy vậy để khắc phục những hạn chế, tồn tại của năm 2011 và để đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ năm 2012 giao cho cùng với một số giải pháp đã được HĐQT và Ban giám đốc đưa ra, Ban kiểm soát có một số kiến nghị sau:

- Đề nghị Ban giám đốc điều hành, và các đơn vị tập trung cao độ các nguồn lực vào đẩy mạnh thi công, phối hợp công tác nghiệm thu thu vốn. Chỉ đạo kiểm tra rà soát lại toàn bộ giá trị khối lượng dở dang, các khoản công nợ phải thu để có biện pháp thu hồi vốn quyết liệt, hiệu quả hơn,

- Tăng cường tìm kiếm công việc để bù đắp phần sản lượng chưa có hợp đồng trong kế hoạch năm 2012.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, xây dựng các quy chế quản lý, định mức hao phí để nâng cao hiệu quả công tác quản lý và phù hợp với tình hình thực tiễn hoạt động của Công ty. Việc triển khai thực hiện phải kiểm điểm, xác định trách nhiệm cụ thể theo thời gian và hiệu quả công việc.

- Thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, triệt để tiết kiệm chi phí quản lý, hạ giá thành sản xuất đến từng cán bộ nhân viên trong toàn công ty theo quy định của Chính phủ và Tập đoàn Sông Đà về thực hiện các giải pháp tiết kiệm hạ giá thành sản phẩm.

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn lại bộ máy quản lý sản xuất, ổn định tổ chức nhân sự các xí nghiệp, các đội, tăng cường công tác quản lý, giám sát hoạt động tại các xí nghiệp, các đội xây lắp đảm bảo tuân thủ quy định của Nhà nước và Điều lệ công ty.

- Nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng và đào tạo cán bộ phát triển nguồn nhân lực của Công ty nhằm khắc phục tình trạng thiếu cán bộ và công nhân kỹ thuật dẫn đến việc chậm tiến độ tại các công trường.

- Triệt để thực hiện công tác phân tích hoạt động kinh tế và hạch toán kinh doanh để làm cơ sở cho công tác kiểm tra, kiểm soát của Công ty, phát hiện những tồn tại, có biện pháp xử lý, điều chỉnh kịp thời.

III. Kế hoạch hoạt động năm 2012

- Xem xét phân tích công tác thực hiện kế hoạch, báo cáo tài chính, tình hình SXKD của Công ty và làm việc với HĐQT, Ban Giám đốc cùng các cán bộ quản lý.

- Tham gia tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2012.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có các kiến nghị, đề xuất yêu cầu của Ban kiểm soát.

- Tham gia sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, các quy định quy chế quản lý nội bộ phù hợp với điều kiện thực tế của công ty.

- Kiểm tra định kỳ hàng quý và đột xuất liên quan đến công tác tổ chức, thực hiện các quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và Ban Giám đốc và theo từng nội dung, lĩnh vực của hoạt động SXKD.

- Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính cho mỗi kỳ kế toán năm của công ty sau khi đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán được ĐHĐCĐ thường niên nhất trí lựa chon.

- Thu nhận các thông tin, trao đổi, giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông.

Ngay sau khi có Nghị quyết ĐHĐCĐ, Ban kiểm soát sẽ lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Nơi nhận:
- Trình ĐH cổ đông
- HĐQT Công ty
- Lưu BKS, VP HĐQT.

T/M BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban

Vũ Đức Quang

TẬP ĐOÀN SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày 22 tháng 5 năm 2012

BÁO CÁO
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
(V/v: Bầu bổ sung thành viên HĐQT; Bổ nhiệm Tổng giám đốc)

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7;

Ngày 14 tháng 3 năm 2012, Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 7 nhận được đơn xin từ nhiệm của ông Ninh Duy Phóng – TV.HĐQT xin từ nhiệm với lý do để có thời gian, điều kiện cho công tác điều hành tại dự án thủy điện Huội Quảng;

Ngày 17 tháng 5 năm 2012, Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 7 nhận được Công văn số: 1024/TĐSĐ – TCNS ngày 15/5/2012; 1030/TĐSĐ – TCNS ngày 16/5/2012 về công tác cán bộ; thay đổi và giới thiệu cán bộ giữ các chức vụ chủ chốt tại Công ty CP Sông Đà 7;

Ngày 21 tháng 5 năm 2012 Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 7 đã tiến hành họp xem xét đơn xin từ nhiệm của ông Ninh Duy Phóng và công văn đề cử của Tập Đoàn Sông Đà về việc cử ông Nguyễn Hữu Doanh – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 7.04 là người đại diện quản lý phần vốn góp 7,0 tỷ đồng và giới thiệu để bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 7.

Căn cứ điều kiện ứng cử, đề cử bầu Thành viên Hội đồng quản trị thay thế quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị đã tiến hành biểu quyết:

1. Chấp thuận để ông **Ninh Duy Phóng** thôi giữ chức Thành viên HĐQT với tỷ lệ tán thành đạt 100%;
2. Bầu ông: **Nguyễn Hữu Doanh** – Sinh ngày 03/9/1968; Dân tộc Kinh

- CMTND số: 111112275 do công an huyện Thanh Oai, TP Hà Nội cấp ngày 03 tháng 9 năm 2003;
- Quê quán: xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội.
- Trú quán: Nhà A14, khu chung cư Sông Đà 2, Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội.
- Người đại diện phần vốn của Tập đoàn Sông Đà tại Công ty cổ phần Sông Đà 7.
- Trúng cử vào thành viên HĐQT Công ty CP Sông Đà 7 với tổng số phiếu tán thành đạt 100%.

3. Phê chuẩn việc Hội đồng quản trị Công ty bổ nhiệm Ông **Nguyễn Hữu Doanh** giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 7 thay Ông **Nguyễn Khắc Tiến** đã hết nhiệm kỳ.

Căn cứ Nghị quyết số 32 NQ/CT-HĐQT ngày 21/5/2012 của Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 7 về việc bầu bổ xung Thành viên Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 7.

Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 7 xin báo cáo và Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH

SĐKKD:5400105091-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7
H.MƯỜNG LA-T.SƠN LA

NGUYỄN THÔNG HOA

SĐKKD:54001
CÔNG
CỔ PH
SÔNG Đ
H.MƯỜNG LA-T

TẬP ĐOÀN SÔNG ĐÀ

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày 21 tháng 5 năm 2012

BÁO CÁO

CHI TRẢ THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, THƯ KÝ CÔNG TY NĂM 2011 VÀ TRÌNH PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ NĂM 2012.

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005.
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7.
- Nghị quyết số 01 NQ/ĐHĐCĐ ngày 22/04/2011 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011Công ty Cổ phần Sông Đà7.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2012 thông qua Báo cáo chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Công ty năm 2011 và phương án chi trả năm 2012. Cụ thể như sau:

1. Thực hiện trả thù lao năm 2011.

- Dự toán tổng mức lương + thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: 1.104.000.000 đồng;

- Tỷ lệ hoàn thành bình quân các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu (giá trị SXKD, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, thu nhập bình quân) đạt 90%, tổng lương + thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện bằng 90% dự toán, tương ứng 993.600.000 đồng (trong đó: HĐQT: **777.600.000** đồng; BKS: **216.000.000** đồng).

2. Kế hoạch năm 2012.

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu của Công ty ≥ 100%:

  + Lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách: 35.000.000 đồng/tháng;
  + Thù lao của thành viên HĐQT và Trưởng BKS: 7.000.000 đồng/ tháng;
  + Thù lao của thành viên BKS: 5.000.000 đồng/tháng;
  + Thù lao của Thư ký Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng.

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu của Công ty ≤ 100%, lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.
- Đối với Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

Trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

SĐKKD:5400105091-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7
H.MƯỜNG LA-T.SƠN LA

NGUYỄN THÔNG HOA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THƯ XÁC NHẬN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7

Tên cá nhân hoặc tổ chức:..... .....

Địa chỉ: ....

....

CMTND/GPĐKKD số.....cấp ngày ……., Nơi cấp .....

Số điện thoại: .....; Fax: .....

Số cổ phần sở hữu:.....CP.

Tương ứng: .....% vốn điều lệ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Công ty Cổ phần Sông Đà 7. Tôi (chúng tôi) xác nhận sẽ tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 được tổ chức ngày 12/06/2012 và chịu trách nhiệm việc xác nhận này.

Xin trân trọng cám ơn./.

....., ngày. ..... tháng ..... năm 2012.

CỔ ĐÔNG HOẶC ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG
(Ký ghi rõ họ và tên)

- Quý cổ đông vui lòng gửi Thư xác nhận tham dự này bằng đường bưu điện hoặc bằng fax (số: 04.3787.8229) tới văn phòng HĐQT Công ty CP Sông Đà 7 trước ngày 12./6/2012 (địa chỉ văn phòng đại diện: Công ty CP Sông Đà 7 - Tầng 7 - Khu B - Tòa nhà HH4 - Đường Phạm Hùng - Huyện Từ Liêm - Thành Phố Hà Nội.). Mọi vướng mắc xin liên hệ tới số điện thoại 04.3787.8231 hoặc 04.3787.8231; 0986046594 (gặp Ông Nguyễn Thanh Tú).

- Nếu Quý cổ đông uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội, đề nghị gửi Giấy uỷ quyền kèm theo Giấy xác nhận tham dự này (Giấy uỷ quyền được lập theo mẫu của Công ty).

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

(Mẫu dùng cho cá nhân hoặc tổ chức)

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7

1. BÊN ỦY QUYỀN:

Tên cá nhân/ tổ chức: .....

Người đại diện theo pháp luật: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Giấy phép ĐKKD/ CMND: ..... , do ..... cấp ngày.....

Tổng số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần. (Mệnh giá 10.000 đ).

Tương đương số tiền (ghi bằng chữ): .....

2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN:

Họ và tên: .....

Giấy CMND số ....., do CA tỉnh ....., cấp ngày .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Thay mặt Bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Công ty Cổ phần Sông Đà 7 tổ chức vào ngày 12/06/2012 và được tham gia biểu quyết các nội dung trong đại hội với số phiếu biểu quyết tương đương số cổ phần đang sở hữu.

Bên nhận ủy quyền chịu mọi trách nhiệm đối với việc ủy quyền này.

4. TRÁCH NHIỆM VÀ THỜI HẠN ỦY QUYỀN:

Việc ủy quyền trên đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 7.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Công ty Cổ phần Sông Đà 7.

....., ngày ..... tháng..... năm 2012.

BÊN ỦY QUYỀN	**BÊN NHẬN ỦY QUYỀN**
(Ký và ghi rõ họ tên)	(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-------- *** ---------

GIẤY UỶ QUYỀN

(Mẫu dùng cho nhóm cổ đông)

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012 CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7

Chúng tôi là những cổ đông của Công ty cổ phần Sông Đà 7 ký tên dưới đây đồng ý uỷ quyền cho:

Tên người được uỷ quyền (bên được uỷ quyền): ....

Số CMND/Hộ chiếu số:.....cấp ngày ……..., Nơi cấp .....

Địa chỉ thường trú: .....

Điện thoại: .....; Fax: .....

Nội dung uỷ quyền: Được tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 của Công ty Cổ phần Sông Đà 7 tổ chức vào ngày 12/6/2012 để thực hiện quyền biểu quyết của cổ đông với tất cả số cổ phần được uỷ quyền theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Giấy uỷ quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.

NHỮNG NGƯỜI UỶ QUYỀN:

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐỊA CHỈ	SỐ CMND	SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU	KÝ TÊN

…… ngày ……tháng……năm 2012

NGƯỜI ĐƯỢC UỶ QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

SĐKKD: 5400105091-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7
H.MƯỜNG LA-T.SƠN LA

SÔNG ĐÀ 7

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông (hoặc đại diện cổ đông):……Mã số:……

Số CMND/ Hộ chiếu:.....Ngày cấp:……

Số cổ phần sở hữu: …… …… Cổ phần

Số cổ phần được uỷ quyền đại diện: …… Cổ phần

Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết: …… Cổ phần

NỘI DUNG CÁC VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT

- Thông qua nội dung, chương trình làm việc của Đại hội.
- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.
- Bầu : Đoàn chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu.
- Thông qua Nghị quyết của Đại hội.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông (hoặc đại diện cổ đông):.....Mã số:.....

Số CMND/ Hộ chiếu:.....Ngày cấp:.....

Số cổ phần sở hữu:..... .....Cổ phần

Số cổ phần được uỷ quyền đại diện: ..... Cổ phần

Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết: ..... Cổ phần

NỘI DUNG CÁC VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT

TT	NỘI DUNG CÁC VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT	PHƯƠNG ÁN BIỂU QUYẾT		
		ĐỒNG Ý	KHÔNG ĐỒNG Ý	Ý KIẾN KHÁC
1	Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD, thực hiện đầu tư năm 2011 và kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2012.			
2	Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2011, phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2011.			
3	Thông qua báo cáo trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2011, đề xuất phương án trả thù lao của HĐQT, BKS Công ty năm 2012.			
4	Thông qua báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2011 của Ban kiểm soát.			
5	Thông qua báo cáo bầu bổ sung Thành viên HĐQT.			
6	Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt các nội dung: - Chuyển trụ sở công ty từ thủy điện Sơn La về Tầng 7, Khu B, Tòa nhà HH4, Đường Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội; - Phương án sắp xếp tổ chức sản xuất của Công ty, giải quyết các thủ tục liên quan đến việc tái cấu trúc lại tổ chức sản xuất của các đơn vị trong tổ hợp Sông Đà 7; - Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo quy định (do thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty; chuyển trụ sở Công ty); - Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2012; - Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ Công ty năm 2012 từ 90 tỷ đồng lên 180 tỷ đồng; Hội đồng quản trị Công ty xây dựng phương án, lựa chọn thời điểm thích hợp nhằm đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty và các cổ đông trình Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản.			

Ghi chú: *Cổ đông đồng ý phương án biểu quyết nào thì đánh dấu (X) vào ô phương án đó*

CỔ ĐÔNG HOẶC ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)